TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 11/6/2024
V/v: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng
2. Ông Nguyễn Phương Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Thế Hiển – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ không tham gia phiên tòa .

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 124/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024, về việc: "*Ly hôn, nuôi con*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1996 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Anh **Lê Tr0ường V**, sinh năm 1996 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 11/3/2024 và biên bản không tiến hành hòa giải được cũng như tại phiên tòa hôm nay Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh V do mai mối tiến đến hôn nhân, đến năm 2020 thì cả hai tổ chức đám cưới. Sau đó đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long được Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn số 4 ngày 16/01/2020. Sauk khi kết hôn, chị T và anh V sống chung với nhau ở nhà mẹ anh V. Thời gian đầu cả hai sống hạnh phúc, đến tháng 5/2022 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, anh V thường xuyên rượu bia,

không chăm lo cho gia đình. Chị T có nhiều lần nhắc nhở nhưng anh V vẫn không thay đổi. Sau đó chị T về nhà cha mẹ ruột sống cho đến nay. Nay chị T nhận thấy không còn tình cảm với anh V nên yêu cầu ly hôn với anh V.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Thiên P, sinh ngày 27/01/2022. Chị T yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã gửi thông báo thụ lý và thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần triệu tập Lê Trường V đến Tòa án làm việc, anh đi làm nên cán bộ Thừa phát lại niêm yết công khai theo quy định pháp luật, đến ngày làm việc anh V không đến và không gửi bản khai ý gì về việc chị T yêu cầu ly hôn với anh. Vì vậy, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị đơn Lê Trường V có mặt phiên tòa, anh cho rằng còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn, do đi làm thường xuyên nên có nhậu nhẹt với bạn bè, dẫn đến chị T yêu cầu ly hôn. Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Thiên P, sinh ngày 27/01/2022 trường hợp ly hôn anh đồng ý giao con cho chị T nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung không có, anh không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Chị Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu ly hôn, nuôi con với anh Lê Trường V, anh V đăng ký hộ khẩu tại ấp T, xã Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, nên đây là quan hệ hôn nhân gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ được quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu ly hôn với anh Lê Trường V cả hai có kết hôn với nhau được Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/01/2020, nên đây hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Xét về mâu thuẫn tại phiên tòa hôm nay chị T khai vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến, anh V không lo lắng quan tâm đến vợ con, thường xuyên nhậu nhẹt với bạn bè, dẫn đến tháng 6/2022 chị T về nhà cha mẹ sống, anh V cho rằng còn thương vợ không đồng ý ly hôn, hiện nay chị T không còn sống chung với anh, ngoài lời trình bày anh không có chứng cứ gì chứng minh vợ chồng sống hạnh phúc mà cho đoàn tụ. Xét vợ chồng chung sống phải yêu thương, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau, nhưng tình cảm giữa chị Thanh T và anh Trường V đã mâu thuẫn

trầm trọng, hiện nay cả hai không còn sống chung, mỗi người sống một nơi, hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn với anh Lê Trường V là có cơ sở chấp nhận được quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.2] Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Lê Thiên P, sinh ngày 27/01/2022, hiện nay do chị T chăm sóc nuôi dưỡng, anh V cho rằng nếu ly hôn anh đồng ý giao con cho chị T nuôi dưỡng. Do chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T, nên, Hội đồng xét xử giao cháu Lê Thiên Phúc cho chị T chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp được quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

[2.3] Anh Lê Trường V có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở anh V thực hiện quyền này, được quy định tại Điều 82, 83 Luật hôn nhân gia đình.

[2.4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu anh Lê Trường V cấp dưỡng nuôi con, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

[2.5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39, 147, 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Tuyên xử:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn với anh Lê Trường V .

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Lê Thiên P, sinh ngày 27/01/2022 cho chị Nguyễn Thị Thanh T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

3. Chị anh Lê Trường V có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở anh V thực hiện quyền này.

4. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu anh Lê Trường V cấp dưỡng nuôi con, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét .

5. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

6. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000866 ngày 12/3/2024 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Hồng Điệp